

Biên Hòa, ngày 06 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 148/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Huỳnh Thị B, sinh năm 1954.

Địa chỉ: 66B, ấp 1, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Từ Ngọc C, sinh năm 1978. Địa chỉ: 16/1 đường Hồ Văn Đ, phường Q, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Giấy ủy quyền ngày 02/12/2018).

- **Bị đơn:** Ông Huỳnh Văn V, sinh năm 1973.

Bà Phan Thị Diễm T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 54B, ấp 1, xã T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của ông V bà T: Ông Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm 1968. Địa chỉ: 12/65, khu phố 9, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Giấy ủy quyền ngày 11/3/2019).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Phan Thị Diễm T và ông Huỳnh Văn V đồng ý trả cho bà Huỳnh Thị B số tiền 117.600.000 đồng (Một trăm mười bảy triệu sáu trăm nghìn đồng).

- Về án phí Hoà giải thành: Bà Phan Thị Diễm T và ông Huỳnh Văn V tự nguyện nộp án phí dân sự sơ thẩm là 2.940.000 đồng (Hai triệu chín trăm bốn mươi

nghìn đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn lại phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Tuyên